

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN THI
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số 25/2025/HS-ST
Ngày 24 tháng 6 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI, TỈNH HUNG YÊN**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ái
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thanh Bình** và ông **Trình Đình Động**
- **Thư ký phiên tòa :** Bà Lê Thu Lam - Thư ký TAND huyện Ân Thi
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Ông Trần Xuân Trường- Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2025/TLST-HS ngày 13/6/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXXST-HS ngày 13/6/2025 đối với bị cáo:

Phạm Anh T, sinh năm 1988; Giới tính: Nam; Nơi sinh: huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn TC, xã HC, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Phạm Ngọc T, sinh năm 1957 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/3/2025, chuyển tạm giam ngày 14/3/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

- Anh Nguyễn Đình Soát, sinh năm 1985 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của anh Soát: Ông Nguyễn Đình Thâm, sinh năm 1954 (là bố đẻ); Bà Nguyễn Thị Yên, sinh năm 1956 (là mẹ đẻ); Chị Nguyễn Thị Hải, sinh năm 1989 (là vợ); Cháu Nguyễn Đình Nam, sinh năm 2013, cháu Nguyễn Ánh Dương, sinh năm 2019, cháu Nguyễn Thị Bảo Trang, sinh năm 2011 và cháu Nguyễn Minh Nhật, sinh năm 2021 (là các con ruột); Địa chỉ: Quảng Châu, TP. Hưng Yên, Hưng Yên.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của anh Soát: Chị Nguyễn Thị Hải, sinh năm 1989; Địa chỉ: thôn 6, xã Quảng Châu, TP Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên (Có mặt)

- Anh Phạm Văn Hải, sinh năm 1993 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của anh Hải: Ông Phạm Văn Hiệu, sinh năm 1970 (là bố đẻ); Bà Phạm Thị Thắm, sinh năm 1970 (là mẹ đẻ); Điều trú tại: xã Chân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam;

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của anh Hải: Ông Phạm Văn Hiệu, sinh năm 1970; Trú tại: thôn 9 Đồng Lư Trung Thượng, xã Chân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. (Vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; Trú tại: thôn Dưỡng Phú, xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên (Có mặt)

- Anh Phạm Hải Linh, sinh năm 1991; Trú tại: thôn TC, xã HC, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên (Có mặt)

** Người làm chứng:*

- Anh Anh Nguyễn Hải Long, sinh năm 1988; Trú tại: thôn Đồi Chè, xã Phú Lộc, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt)

- Anh Lê Văn Thiết, sinh năm 1996; Trú tại: thôn Tạ Thượng, xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn T Anh, sinh năm 1986; Trú tại: thị trấn Lương Bằng, xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Anh T có giấy phép lái xe hạng FC, số 330114001258, do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 08/12/2023, có giá trị đến ngày 08/12/2028, hợp đồng lái xe cho anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985, ở thôn Dưỡng Phú, xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/3/2025, Phạm Anh T điều khiển xe ô tô loại xe bồn, nhãn hiệu CNHTC, màu sơn trắng, biển số 89CD – 002.60 chở 3,5m³ bê tông tươi đi trên đường mở rộng phía tây đường nối cao tốc Hà Nội – Hải Phòng với cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình theo hướng từ thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên; khi đi đến Km 10+200 đoạn gần lối rẽ vào Cụm công nghiệp Kim Động – Đặng Lễ thuộc địa phận thôn An Trạch, xã Đặng Lễ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, lúc này Phạm Anh T điều khiển xe với tốc độ khoảng 40km/h đi ở làn đường xe cơ giới bên phải theo hướng di chuyển và quan sát thấy phía trước cách xe ô tô Phạm Anh T điều khiển khoảng 60 m có xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 89K9 – 8974 trên xe có các anh Nguyễn Đình Soát sinh năm 1985, ở thôn 6, xã Quảng Châu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên và anh Phạm Văn Hải sinh năm 1993, ở thôn 9 Đồng Lư Trung Thượng, xã Chân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam (không xác định được ai là người điều khiển) đang di chuyển theo hướng ngược chiều ở làn đường xe cơ giới bên trái xe ô tô Phạm Anh T điều khiển; lúc này Phạm Anh T bật đèn xi nhan bên trái và nháy đèn pha để điều khiển xe ô tô rẽ sang bên trái để đi vào Cụm công nghiệp và nghĩ rằng người điều khiển xe mô tô biển số 89K9 – 3874 sẽ giảm tốc độ để tránh xe ô tô do Phạm Anh T điều khiển, nhưng khi Phạm Anh T điều khiển xe ô tô đi đến vạch kẻ đường phân làn xe cơ giới và xe thô sơ bên trái theo hướng di chuyển thì thấy xe mô tô trên cách đầu xe ô tô khoảng 05m nhưng không dừng lại, người điều khiển xe mô tô loạng choạng, lúc này do khoảng cách quá gần, Phạm Anh T không kịp xử lý đánh lái để tránh xe mô tô mà chỉ đạp phanh xe để dừng lại dẫn đến xảy ra tai nạn làm phần đầu phía trước xe ô tô đâm chính diện với phần đầu xe mô tô làm xe mô tô đổ

ngiêng bên trái xuống mặt đường và nằm trong gầm cabin xe ô tô Phạm Anh T điều khiển, các anh Soát, Hải bị ngã văng ra mặt đường. Hậu quả: Anh Soát, anh Hải bị thương được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên để cấp cứu, nhưng do vết thương nặng các anh Soát, anh Hải trên đường đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên thì bị chết, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng; còn Phạm Anh T sau khi gây tai nạn đã đến Công an tỉnh Hưng Yên đầu thú.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là Km 10 + 200 đường gom nối cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình thuộc địa phận thôn An Trạch, xã Đặng Lê, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Hiện trường đã bị xáo trộn một phần do công tác cấp cứu nạn nhân và đảm bảo hoạt động giao thông được diễn ra an T, nhưng vẫn đảm bảo cho công tác khám nghiệm hiện trường. Lòng đường được trải nhựa áp phan bằng phẳng rộng 11m được chia thành hai chiều đường xe chạy riêng biệt, phân chia hai chiều đường xe chạy là vạch sơn màu vàng đứt đoạn, trên mỗi chiều đường được phân chia thành hai làn xe chạy, gồm làn đường xe cơ giới mỗi bên rộng 3,5m, tiếp giáp với làn đường xe cơ giới là làn đường xe thô sơ mỗi bên rộng 0,2m, phân chia giữa làn đường xe cơ giới và làn đường xe thô sơ là vạch sơn liền màu trắng; tiếp giáp với làn đường xe thô sơ theo hướng huyện Yên Mỹ đi thành phố Hưng Yên là nối mở đi vào Cụm công nghiệp Kim Động – Đặng Lễ tiếp giáp với làn đường xe thô sơ theo hướng thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ là hệ thống cống thoát nước có nắp dẫy bê tông rộng 0,8m; tiếp giáp với đường gom là đường nối cao tốc Hà Nội – Hải Phòng với cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình theo hướng huyện Yên Mỹ đi thành phố Hưng Yên, đường nối cao tốc rộng 10,5m và phân cách giữa đường gom và đường nối cao tốc là giải phân cách cứng bằng bê tông rộng 0,25m, cao 0,9m. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn có nối mở rộng 48m giao nhau với nối vào Cụm công nghiệp Kim Động – Đặng Lễ theo hướng huyện Yên Mỹ đi thành phố Hưng Yên, trước nối mở giao nhau không có biển báo, gờ giảm tốc. Thống nhất hướng khám nghiệm là đường gom nối hai cao tốc theo hướng huyện Yên Mỹ đi thành phố Hưng Yên, lấy cột đèn ký hiệu CST05 – L3.27B bên phải đường làm điểm cố định, tiến hành khám nghiệm theo hình thức cuốn chiếu và quy định ký hiệu các đồ vật, dấu vết trên sơ đồ hiện trường: Ký hiệu (1) là dấu vết trượt cát trên mặt đường, ký hiệu (2) là chất lỏng màu nâu đỏ, ký hiệu (3) là xe mô tô biển số 89K9 – 3874, ký hiệu (4) là xe ô tô biển số 89CD – 002.60.

Hiện trường để lại các dấu vết: Dóng từ đường vuông góc từ chân cột đèn CST05 – L3.27B theo hướng khám nghiệm 2,8m và cách điểm vuông góc 24,20m là dấu vết trượt cát trên mặt đường được ký hiệu (1) trên sơ đồ hiện trường, (1) có chiều dài 18,9m, chiều rộng 0,1m; đầu (1) cách mép chuẩn 1,9m, cuối (1) trùng với đèn hậu phía sau xe mô tô biển số 89K9 – 3874 và cách mép chuẩn 0,1m.

Đám chất lỏng màu nâu đỏ ký hiệu (2) trên sơ đồ hiện trường có kích thước (1,3 x 0,6)m; tâm (2) cách cuối (1) là 1,5m và cách mép chuẩn 0,8m.

Xe mô tô biển số 89K9 – 3874 ký hiệu (3) trên sơ đồ hiện trường, (3) đổ ngiêng bên trái, dọc theo chiều đường gom và nằm trong gầm cabin xe ô tô biển số 89CD - 002.60 trong trạng thái tắt máy, biến dạng đầu xe, đầu (3) quay hướng thành phố Hưng Yên, đuôi (3) quay hướng huyện Yên Mỹ; tâm trục bánh sau (3) cách tâm (2) 1,7m và cách mép chuẩn 0,6m, tâm trục bánh trước (3) cách mép chuẩn 0,9m.

Xe ô tô biển số 89CD - 002.60 ký hiệu (4) trên sơ đồ hiện trường, (4) trong tình trạng nổ máy và dừng đỗ chéo đường tại làn đường hướng huyện Yên Mỹ đi thành phố Hưng Yên, xe bật đèn chiếu sáng phía trước và đèn xi nhan chuyển hướng bên trái, nắp cabô bật khỏi vị trí ban đầu; đầu (4) quay hướng huyện Yên Mỹ, đuôi (4) quay hướng thành phố Hưng Yên. Tâm trục bánh trước (bánh thứ nhất) bên trái (4) trùng với mép chuẩn, cách tâm trục bánh sau ký hiệu (3) là 1,7m và cách đuôi điểm nối đi vào nối mở Cụm công nghiệp Kim Động - Đặng Lễ theo hướng khám nghiệm là 5m; tâm trục bánh trước bên phải (4) cách tâm trục bánh sau ký hiệu (3) là 1,6 m và cách mép chuẩn 02 m; tâm trục bánh thứ hai bên trái bên ngoài (4) cách mép chuẩn 1,5m; tâm trục thứ 3 bên trái bên ngoài (4) cách mép chuẩn 2,1m.

Vùng nhựa vỡ trên mặt đường có kích thước (4,9 x 13)m nằm rải rác xung quang ký hiệu (3) và (4) trên sơ đồ hiện trường; đầu vùng nhựa cách mép chuẩn 1,4m, cuối vùng nhựa cách mép chuẩn 4,4m.

Sau khi đo đạc tổ công tác đã di chuyển xe ô tô biển số 89CD - 002.60 ra khỏi hiện trường và xác định xe mô tô biển số 89K9 – 3874 bị biến dạng trực càn phía trước bị bung rời khỏi xe.

Mở rộng hiện trường không phát hiện thấy biển cảnh cáo, biển hạn chế tốc độ, camera nào ghi nhận diễn biến vụ việc. Khu vực xảy ra tai nạn giao thông bên phải đường hướng khám nghiệm có cột đèn nhưng không hoạt động. Ngoài ra không còn dấu vết gì.

Sau khám nghiệm quản lý xe ô tô biển số 89CD - 002.60 cùng giấy tờ xe và xe mô tô biển số 89K9 – 3874.

Tại biên bản khám nghiệm xe ô tô biển số 89CD - 002.60, xác định: Nhựa nắp ca lăng trên phía trước của xe bị đập vỡ theo chiều tác động từ trước về sau kích thước (55 x 35)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 113cm làm bung dờn rách nhựa trang trí, điểm ngoài cùng cách mép phải xe ô tô 50cm; nhựa ốp trên ca lăng dưới bị đập vỡ bung dờn lầy nhựa tại điểm khung sắt bảo vệ hộp đèn bên phải kích thước (80 x 24)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 82cm; ốp nhựa lò xo giảm chấn bên phải có vết rách vỡ kích thước (6 x 7)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 109cm; nhựa ốp ba đờ sóc phía trước bị đập vỡ gãy bung rời khỏi vị trí ban đầu, chiều tác động từ trước về sau kích thước (110 x 15)cm, điểm đập vỡ tập trung tại vùng gần biển số 89CD – 002.60 phía trước; biển số 89CD – 002.60 phía trước được ốp bằng nhựa mê ka bị đập vỡ cong vắn, chiều tác động từ trái qua phải, từ trước về sau kích thước (34 x 28)cm, điểm thấp nhất của biển số cách mặt đất 63cm; nhựa trang trí dạng lưới phía dưới ba đờ sóc bị vỡ, gãy kích thước (135 x 9)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 63cm; sắt bảo vệ ba đờ sóc phía trước bị cong vắn theo chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên kích thước (240 x 12)cm, điểm tác động tập trung tại khu vực phía dưới biển số 89CD – 006.20, tâm điểm tác động cách mặt đất 55cm; sắt bảo vệ máy gầm xe có vết mài xước kim loại kích thước (30 x 35)cm; đầu trục sắt si bên phải tiếp giáp với điểm gắn kết thanh cân bằng có bầm dính tập chất màu trắng kích thước (4 x 6)cm. Ngoài ra không còn dấu vết gì.

Tại biên bản khám nghiệm xe mô tô biển số 89K9 – 3874, xác định: T bộ phần đầu xe phía trước bị đập nát, tay điều khiển và bánh trước gãy rời khỏi vị trí ban đầu; hệ thống đèn, công tơ mét chiếu sáng, xi nhan phía trước của xe bị vỡ bung rời khỏi vị trí ban đầu để lại cụm đồng hồ, các cụm dây điện kết nối còn gắn

dính với xe; cụm điều khiển đèn chiếu sáng, đèn xi nhan, còi phía trước bên trái còn nguyên vẹn; ốp nhựa cứng tay nắm bên trái bị đập vỡ làm tro thanh kim loại; gương chiếu hậu bên trái bị gãy, còn để lại chân gương; T bộ tay điều khiển bên phải bị bung rời mất nắm tay nhựa bằng cao su, chân gương và tay phanh bên phải bị gãy; T bộ phần nhựa mặt nạ phía trước và cánh yếm hai bên bị vỡ gãy, bung rời khỏi xe; trục càng điều khiển gắn kết với khung xe bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; trục càng giảm sóc phía trước bị gãy bung rời khỏi xe còn để lại bám dính dây phanh gắn kết với xe mô tô; vành xe bánh phía trước bị cong vắn theo chiều từ trái sang phải có kích thước (30 x 7)cm; nhựa bộ lọc gió bên phải bị vỡ kích thước (10 x 10)cm; nhựa ốp sườn xe bên phải bị bung rời lấy nhựa so với vị trí ban đầu; hệ thống chân phanh bên phải bị gãy bung rời khỏi xe, chân phanh bị gãy gập theo chiều từ trước về sau ôm sát vào bánh xe phía sau; để chân bên phải người điều khiển bị cong vắn từ trước về sau một góc 45°; cần số bị cong vắn theo chiều từ dưới lên trên, từ trước về sau, ép sát vào lốc máy; để chân bên trái người điều khiển bị cong vắn từ dưới lên trên, ép sát vào lốc máy.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi anh Phạm Văn Hải, xác định: Vùng đầu đội mũ bảo hiểm màu đen, mũ vỡ nát thành nhiều mảnh, dây mũ ở trạng thái đóng. Tử thi mặc ngoài áo khoác dài tay, thân áo màu đen có thêu hoa văn màu đỏ xanh vàng trắng, ống tay áo hai bên màu xám, thân áo bám dính chất màu nâu đỏ, mặt sau ống tay áo bên trái cách gấu ống tay áo 07cm sát đường chỉ trong có đám mài sơ vải xen lẫn đám chất bẩn màu nâu kích thước (48 x 12)cm. Mặc quần dài vải bò màu xám, quần bám dính chất màu nâu đỏ, tại đường chỉ ngoài ống quần bên phải cách cạp quần 18cm có vết rách vải theo chiều dọc kích thước (56 x 5)cm. Tử thi dài 1m67, thể trạng trung bình. Vùng đầu, mặt: Tử thu hai mắt nhắm, nhãn cầu hai bên tụ máu, ống tai ngoài hai bên chảy máu, hai lỗ mũi chảy máu; khoang miệng chảy máu, kiểm tra thấy gãy 1/2 răng số 1, số 2 hàm trên bên trái; tại vùng cằm gáy bên trái sát đường giữa cách chân tóc gáy 10cm có đám sây sát da sung nề kích thước (09 x 07)cm; vùng mũi hai bên nằm trên đường giữa có đám sây sát da sung nề kích thước (06 x 05)cm, kiểm tra thấy gãy xương sống mũi; vùng mắt, má bên trái cách đường giữa 02cm, cách chân tóc trán 08cm có đám sây sát da sung nề kích thước (07 x 05)cm, kiểm tra thấy gãy xương gò má bên trái; vùng cằm bên trái sát đường giữa cách mép trái 03cm có đám rách da kích thước (04 x 1,5)cm; vùng trán bên trái sát đường giữa sát chân tóc trán có đám sây sát trượt da kích thước (04 x 02)cm. Vùng cổ: Phía trước cổ hai bên nằm trên đường giữa cách mỏm cằm 04cm có đám sây sát da bầm tím kích thước (04 x 03)cm. Vùng ngực, bụng: Vùng bụng bên phải sát đường giữa cách xương mũi ức 09cm có đám sây sát da kích thước (05 x 01)cm. Hai tay: Mặt sau ngoài cẳng tay phải sát mỏm khuỷu có đám sây sát da bầm tím sung nề kích thước (28 x 05)cm, kiểm tra thấy gãy đoạn 1/3 dưới xương trụ tay bên phải; vùng liên đốt các ngón tay số 3, 4, 5 bàn tay phải rải rác có các vết sây sát da bầm tím kích thước (10 x 5)cm. Hai chân: Mặt sau ngoài đoạn 2/3 dưới đùi, kheo chân bên phải có đám sây sát trượt da kích thước (24 x 10)cm; đoạn 2/3 dưới đùi bên trái có đám sây sát da sung nề bầm tím kích thước (40 x 20)cm, kiểm tra thấy gãy đoạn 1/3 dưới xương đùi trái. Mô tử thi: Mô kiểm tra vết thương vùng cằm háy bên trái thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ vùng này bị sập lún kích thước (05 x 1,5)cm máu chảy nhiều qua vết sập lún. Ngoài ra không còn dấu vết gì.

Quá trình khám nghiệm thu mẫu máu của tử thi đựng trong 04 ống nhựa (03 ống niêm phong ký hiệu M1; 01 ống niêm phong ký hiệu M2) và 01 tấm bông thấm máu, niêm phong ký hiệu M3

Kết luận giám định tử thi số 31/KLGĐTT – PC09 ngày 10/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên đối với anh Phạm Văn Hải, kết luận: Nguyên nhân chết là do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, trên người đa chấn thương.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi anh Nguyễn Đình Soát, xác định: Vùng đầu: đội mũ bảo hiểm màu đen, quai mũ trong trạng thái mở, phía sau mũ sát mép vành mũ phía dưới có vết nứt vỡ kích thước (09 x 0,5)cm. Tử thi mặc ngoài áo khoác dài tay màu đen, áo bám dính chất bẩn màu nâu, mặt trước thân áo bên phải sát gấu áo, cách đường chỉ thân áo phải 05cm có đám rách vải kích thước (65 x 16)cm; mặt trước thân áo bên trái cách gấu áo 12cm, cách đường chỉ thân áo trái 10cm có vết rách vải kích thước (08 x 07cm); bực đường chỉ nối thân áo với ống tay áo bên trái, vết bực chỉ dài 12cm; mặt sau ống tay áo bên trái cách gấu ống tay áo 21cm, cách đường chỉ trong 05cm có đám rách vải kích thước (16 x 09)cm. Mặc ngoài quần vải dài màu tím than; mặt trước ống quần bên phải cách cạp quần 44cm, sát đường chỉ trong có đám mài rách vải xen lẫn đám chất bẩn màu trắng kích thước (44 x 14)cm; bực đường chỉ trong ống quần bên trái, cách cạp quần 30cm, vết bực chỉ dài 26cm; mặt trước ống quần bên trái cách cạp quần 32cm, cách đường chỉ ngoài 06cm có đám mài rách vải xen lẫn chất bẩn màu xanh và nâu kích thước (20 x 12)cm. Tử thi dài 1m60, thể trạng trung bình. Vùng đầu, mặt: Vùng trán thái dương bên phải sát chân tóc trán, cách đường giữa 03cm có đám rách da bờ mép nham nhở kích thước (07 x 06)cm; vùng mắt, má bên phải cách đường giữa 03cm, cách chân tóc trán 08cm có đám sây sát rách da kích thước (10 x 07)cm, kiểm tra thấy mắt phải nhãn cầu tụ máu, gãy xương gò má bên phải, mắt trái nhãn cầu không tổn thương; vùng mũi hai bên nằm trên đường giữa có đám bầm tím sung nề kích thước (06 x 05)cm, kiểm tra thấy hai lỗ mũi chảy máu, gãy xương sống mũi; ống tai ngoài bên phải chảy máu; khoang miệng chảy máu, kiểm tra thấy gãy xương hàm dưới tại vị trí khe răng số 1, 2 bên phải. Vùng cổ: Mặt ngoài vùng cổ bên phải cách đường giữa 04cm, cách dải tai phải 07cm có vết rách da bờ mép tương đối gọn kích thước (06 x 1,5)cm, sâu 6,5cm, chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái. Vùng ngực, bụng: Vùng ngực hai bên nằm trên đường giữa cách xương mũi ức 04cm có đám sây sát da sung nề kích thước 915 x 08)cm, kiểm tra thấy gãy xương ức, cung trước các xương sườn hai bên mất vững; vùng bụng hai bên nằm trên đường giữa sát khớp mu có vết sây sát da bầm tím kích thước (15 x 08)cm. Hai tay: Đoạn 2/3 dưới cẳng tay phải có đám sây sát rách da sung nề kích thước (19 x 7)cm, kiểm tra thấy gãy xương trụ tại đoạn 2/3 dưới cẳng tay phải; mu bàn tay và vùng liên đốt các ngón 3, 4, 5 bàn tay phải có đám sây sát rách ra sung nề kích thước (10 x 08)cm, kiểm tra thấy gãy xương đốt 3 ngón 4 bàn tay phải; lòng bàn tay phải cách nếp lằn cổ tay 03cm có vết rách da nằm ngang kích thước (10 x 1,5)cm. Hai chân: Mặt ngoài đùi phải cách mào chân phải 07cm có đám sây sát da bầm tím kích thước (35 x 10)cm; mặt trước ngoài gối phải đoạn 2/3 trên cẳng chân phải có đám rách da kích thước (30 x 15)cm, kiểm tra thấy gãy đoạn 1/3 trên xương chày phải; đoạn 2/3 dưới đùi trái có đám sây sát da sung nề bầm tím kích thước (20 x 17)cm. Mô tử thi: Mô kiểm tra vết thương vùng

trán thái dương bên phải thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ bị sập vỡ kích thước (02 x 01)cm, máu chảy nhiều qua khe hở. Ngoài ra không còn dấu vết gì.

Quá trình khám nghiệm thu mẫu máu của tử thi đựng trong 04 ống nhựa (03 ống niêm phong ký hiệu M4; 01 ống niêm phong ký hiệu M5) và 01 tấm bông thấm máu, niêm phong ký hiệu M6.

Kết luận giám định tử thi số 32/KLGĐTT – PC09 ngày 10/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên đối với anh Nguyễn Đình Soát, kết luận: Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, trên người đa chấn thương.

Ngày 05/3/2025, Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở và xét nghiệm chất ma túy đối với Phạm Anh T, kết quả: Âm tính với ma túy và nồng độ cồn trong hơi thở 0,000mg/L khí thở.

Kết luận giám định số 2314/KL – KTHS ngày 12/3/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Trong mẫu máu ghi thu của Phạm Văn Hải trong niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định không tìm thấy ethanol (cồn). Trong mẫu máu ghi thu của Nguyễn Đình Soát trong niêm phong ký hiệu M5 gửi giám định có tìm thấy ethanol (cồn), nồng độ ethanol 425mg/100ml máu. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết để thực hiện giám định nên không hoàn trả.

Kết luận giám định số 2316/KL – KTHS ngày 14/3/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hoá chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của Phạm Văn Hải trong niêm phong ký hiệu M1, Nguyễn Đình Soát trong niêm phong ký hiệu M4. Sau giám định không hoàn lại mẫu gửi giám định.

Ngày 05/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành niêm phong 01 vỏ tay nắm xe mô tô biển số 89K9 -3874 niêm phong ký hiệu A; 02 tấm bông có thân màu nâu, đầu tấm bông màu trắng thu giữ trên vô lăng xe ô tô biển số 89CD-00260 niêm phong ký hiệu A1.

Kết luận giám định số 2323/KL – KTHS ngày 03/4/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Trên vỏ tay nắm của xe mô tô niêm phong ký hiệu A gửi giám định có bám dính AND người; không phân tích được kiểu gen do lượng dấu vết ít; không xác định được có AND của Phạm Văn Hải và Nguyễn Đình Soát. Mẫu niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định có AND người; không phân tích được kiểu gen do lượng dấu vết ít; không xác định được có AND của Phạm Anh T. Lưu kiểu gen (AND) của Phạm Văn Hải, Nguyễn Đình Soát và Phạm Anh T tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an. Sau giám định: Các mẫu niêm phong ký hiệu A1, M3, M6 và M7 gửi giám định đã sử dụng hết để thực hiện giám định nên không hoàn trả; hoàn trả 01 vỏ tay nắm xe mô tô cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên quản lý.

Ngày 05/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành thu giữ 01 tấm bông có thân màu nâu, đầu tấm bông màu trắng, niêm phong có ghi chữ “cần số”, ký hiệu A2; 01 tấm bông có thân màu nâu, đầu tấm bông màu trắng, niêm phong có ghi chữ “phanh tay”, ký hiệu A3 và 01 tấm bông có thân màu nâu, đầu tấm bông màu trắng, niêm phong có ghi chữ “cần xin nhan”, ký hiệu A4.

Kết luận giám định số 3486/KL – KTHS ngày 15/5/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Các mẫu trong niêm phong ký hiệu A2, A3, A4 gửi

giám định có bám dính AND người; không phân tích được kiểu gen do lượng dấu vết ít nên không xác định được có AND của Phạm Anh T. Sau giám định đã sử dụng hết mẫu gửi giám định để thực hiện giám định, nên không hoàn trả.

Kết luận định giá tài sản số 12/KL – HDDG ngày 22/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại những bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 89K9 - 3874 là 3.680.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại những bộ phận bị hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, biển số 89CD – 002.60 là 3.850.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Anh T đã thành khẩn khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Đối với hành vi ngày 05/3/2025 của Phạm Anh T điều khiển xe ô tô biển số 89CD – 002.60 chở hàng (bê tông tươi) quá trọng tải quy định. Ngày 14/3/2025 Công an tỉnh Hưng Yên đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Anh T bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 10.000.000 đồng và xử phạt anh Nguyễn Văn T về hành vi giao phương tiện cho Phạm Anh T chở hàng vượt quá tải trọng theo quy định bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 70.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSAT ngày 12/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố Phạm Anh T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên xử Phạm Anh T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm đ khoản 2 Điều 260 BLHS.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Phạm Anh T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 05/3/2025).

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: tạm giữ giấy phép lái xe hạng FC số 330114001258 mang tên Phạm Anh T để trả lại cho bị cáo sau khi đã chấp hành án xong.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu tiền án phí HSST theo quy định.

Những người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của các bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đồng thời có ý kiến xin cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi truy tố bị cáo là đúng, bị cáo không có ý kiến gì. Tuy nhiên sau khi gây tai nạn đã tác động gia đình thay mặt bị cáo tích cực đến hỏi thăm, bồi thường cho gia đình các bị hại, gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. **Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan** không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về T bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn T phù hợp với lời khai của bị cáo tại CQĐT; biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án, bản ảnh; biên bản khám phương tiện, các kết luận giám định, khám nghiệm tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 05/3/2025, tại Km 10 + 200 đường gom phía tây nối cao tốc Hà Nội – Hải Phòng với cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình thuộc địa phận thôn An Trạch, xã Đặng Lễ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; bị cáo có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô loại xe bồn, nhãn hiệu CNHTC, biển số 89CD – 002.60 đi theo hướng thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ, đến Km trên đã điều khiển xe ô tô rẽ trái để đi vào Cụm công nghiệp Kim Động – Đặng Lễ, nhưng không nhường đường cho các phương tiện tham gia giao thông đang di chuyển ngược chiều, dẫn đến xảy ra tai nạn, phần đầu phía trước xe ô tô bị cáo điều khiển đâm chính diện với phần đầu xe mô tô biển số 89K9 – 3874 trên xe có các anh Nguyễn Đình Soát và Phạm Văn Hải (không xác định được ai là người điều khiển) đang di chuyển ngược chiều ở làn xe cơ giới bên trái theo chiều xe ô tô bị cáo điều khiển, làm xe mô tô đổ nghiêng bên trái xuống mặt đường và nằm trong gầm cabin xe ô tô; các anh Soát, anh Hải ngã văng ra mặt đường. Hậu quả: Các anh Soát, Hải bị chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, trên người đa chấn thương trên đường đưa đi cấp cứu thì bị chết; xe ô tô và mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm trật tự an T giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác, bị cáo là người có đầy đủ năng lực TNHS, có giấy phép lái xe hợp lệ và hiểu rõ các quy định của Luật giao thông đường bộ nhưng khi tham gia giao thông đã không chấp hành đúng quy định dẫn đến gây ra tai nạn cụ thể bị cáo điều khiển xe ô tô khi chuyển hướng không nhường đường cho các phương tiện tham gia giao thông đang di chuyển ngược chiều đã vi phạm điểm c khoản 3 Điều 12 và khoản 2, 3 Điều 15 Luật Trật tự an T giao thông đường bộ năm 2024, gây tai nạn hậu quả rất nghiêm trọng làm chết 02 người. Vì vậy, bị cáo Phạm Anh T đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. VKSND huyện Ân Thi truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và tỏ rõ sự ăn năn hối hận, bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường cho các gia đình bị hại nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã đến Cơ quan Công an trình báo sự việc đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại có đơn xin cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Trong nhiều năm nay, nhà nước ta đang có những biện pháp nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông đường bộ nhưng bị cáo không tuân thủ các quy định về tham gia giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả đáng tiếc xảy ra làm anh Soát, anh Hải tử vong là mất mát lớn cho các gia đình, hơn nữa anh Soát, anh Hải chết để lại tổn thất tinh thần và gánh nặng kinh tế cho gia đình vì các anh Hải, Soát đều đang độ tuổi lao động, là trụ cột lao động chính của gia đình, đặc biệt gia đình anh Soát còn vợ và 4 con nhỏ, cháu lớn mới có 12 tuổi. Để có tác dụng răn đe và phòng ngừa đối với người khác cần phải bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận và tích cực khắc phục hậu quả.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, biển số 89CD – 002.60 là xe thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Văn T. Ngày 29/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên đã trao trả chiếc xe ô tô trên cùng giấy tờ xe cho anh Nguyễn Văn T. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 89K9 – 3874 là tài sản chung của vợ chồng anh Nguyễn Đình Soát và chị Nguyễn Thị Hải, sinh năm 1989, ở thôn 6, xã Quảng Châu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Ngày 06/5/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên đã trao trả chiếc xe mô tô trên cùng vỏ tay nắm xe cho chị Nguyễn Thị Hải (vợ anh Soát). Anh T, chị Hải đã nhận lại, không có yêu cầu đề nghị gì nên không xem xét, giải quyết.

- Đối với giấy phép lái xe hạng FC số 330114001258 mang tên Phạm Anh T, hiện đang quản lý tại hồ sơ vụ án, do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng anh T (chủ phương tiện), đã thỏa thuận, bồi thường xong cho gia đình các bị hại, nay không ai còn yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với số tiền anh T đã tự nguyện nộp cho bị cáo số tiền phạt 10.000.000 đồng do hành vi chở hàng (bê tông tươi) quá trọng tải quy định và số tiền 130.000.000 đồng hỗ trợ bồi thường cho gia đình các bị hại, anh T không yêu cầu bị cáo trả số tiền này nên không xem xét giải quyết

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106; Khoản 2 điều 136, Điều 331, 333 **Bộ** luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Anh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Anh T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 05/3/2025.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

4. Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC số 330114001258 mang tên Phạm Anh T.

5. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết

6. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm hình sự

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, chị Hải, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ông Hiệu có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CQ HSNV – CA tỉnh Hưng Yên;
- CQ THAHS tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Ân Thi;
- Chi cục THADS huyện Ân Thi;
- Bị cáo;
- Đại diện của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS; Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Ái